

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 06 /GPXD

1. Cấp cho: Công ty Cổ phần Hóa chất nhựa.

Địa chỉ: Tòa nhà PLASCHEM, số 562 phố Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng công trình nhà ở thấp tầng thuộc dự án Khu nhà ở, dịch vụ thương mại và văn phòng Plaschem tại số 93 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Theo hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Khu nhà ở, dịch vụ thương mại và văn phòng Plaschem được Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thẩm định tại văn bản số 346/HĐXD-QLKT ngày 25/6/2018.
- Do: Công ty Cổ phần tư vấn AA lập.
- Đơn vị khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần Xây dựng OCEAN Việt Nam.
- Đơn vị thẩm định: Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng.
- Vị trí xây dựng: Số 93 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Mật độ xây dựng, Chỉ giới xây dựng, hệ số sử dụng đất, chỉ giới đường đỏ: theo bản vẽ TMB và PAKT được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chấp thuận tại văn bản số 7433/QHKT-TMB-PAKT(P3) ngày 08/12/2016.

- Tổng số công trình: 101 căn nhà ở thấp tầng.

a) Công trình số 01 đến công trình số 49: Mẫu 1A (49 căn).

- Gồm các nội dung sau:

- + Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;
- + Diện tích xây dựng tầng 1/căn: 69,6m²; Tổng diện tích xây dựng tầng 1 (49 căn): 3.410,4m²;
- + Diện tích sàn xây dựng/căn: 354,5m²; Tổng diện tích sàn xây dựng (49 căn): 17.379,5m²;
- + Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;

+ Số tầng: 05 tầng.

b) Công trình số 50 đến công trình số 51: Mẫu 1B (02 căn).

- Gồm các nội dung sau:

- + Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;
 - + Diện tích xây dựng tầng 1/căn: 74,9m²; Tổng diện tích xây dựng tầng 1 (02 căn): 149,8m²;
 - + Diện tích sàn xây dựng/căn: 378,2m²; Tổng diện tích sàn xây dựng (02 căn): 756,4m²;
 - + Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;
 - + Số tầng: 05 tầng.
- c) Công trình số 52 đến công trình số 53: Mẫu 1C (02 căn).
- Gồm các nội dung sau:
 - + Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;
 - + Diện tích xây dựng tầng 1/căn: 67,9m²; Tổng diện tích xây dựng tầng 1 (02 căn): 135,8m²;
 - + Diện tích sàn xây dựng/căn: 342,9m²; Tổng diện tích sàn xây dựng (02 căn): 685,8m²;
 - + Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;
 - + Số tầng: 05 tầng.
- d) Công trình số 54 đến công trình số 93: Mẫu 2 (40 căn).
- Gồm các nội dung sau:
 - + Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45 m;
 - + Diện tích xây dựng tầng 1/căn: 56,2m²; Tổng diện tích xây dựng tầng 1 (40 căn): 2.248m²;
 - + Diện tích sàn xây dựng/căn: 285,8m²; Tổng diện tích sàn xây dựng (40 căn): 11.432m²;
 - + Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;
 - + Số tầng: 05 tầng.
- e) Công trình số 94: Mẫu 3A (01 căn).
- Gồm các nội dung sau:
 - + Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;
 - + Tổng diện tích xây dựng tầng 1: 87,4m²;
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 422,1m²;
 - + Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;
 - + Số tầng: 05 tầng.
- f) Công trình số 95: Mẫu 3B (01 căn).
- Gồm các nội dung sau:
 - + Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;
 - + Tổng diện tích xây dựng tầng 1: 82,4m²;
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng: 401,5m²;

+ Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;

+ Số tầng: 05 tầng.

g) Công trình số 96 đến công trình số 98: Mẫu 3C (03 căn).

- Gồm các nội dung sau:

+ Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;

+ Diện tích xây dựng tầng 1/căn: 93,8m²; Tổng diện tích xây dựng tầng 1 (03 căn): 281,4m²;

+ Diện tích sàn xây dựng/căn: 460,0 m²; Tổng diện tích sàn xây dựng (03 căn): 1.380m²;

+ Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;

+ Số tầng: 05 tầng.

h) Công trình số 99 đến công trình số 101: Mẫu 3D (03 căn).

- Gồm các nội dung sau:

+ Cốt ± 0.00 là cốt sàn tầng 1 cao hơn cốt sân đường nội bộ: 0,45m;

+ Diện tích xây dựng tầng 1/căn: 90,0m²; Tổng diện tích xây dựng tầng 1 (03 căn): 270m²;

+ Diện tích sàn xây dựng/căn: 444,2m²; Tổng diện tích sàn xây dựng (03 căn): 1.332,6m²

+ Chiều cao công trình (tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái): 16,8m;

+ Số tầng: 05 tầng.

Ngày: 29 -01- 2019

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định số 6448/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND Thành phố số: 00725... Quyền:..... SCT/BS

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên Chủ đầu tư phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng. Chủ đầu tư chỉ được phép khởi công xây dựng công trình khi thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 107 Luật Xây dựng 2014 và Điều 5 Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 9/10/2015.

5. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại trang 4 của giấy phép xây dựng này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Nơi nhận:

- Như mục 1;
- Lưu: VT, HSA



KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Việt Trung

CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Thị Hiền